

MÔN TIẾNG VIỆT – LỚP 4B

Mạch kiến thức, kỹ năng	Số câu và số điểm	Mức 1 (20%)		Mức 2 (40%)		Mức 3 (30%)		Mức 4 (10%)		Tổng
		TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
Độc hiểu văn bản: - Xác định được hình ảnh, nhân vật, chi tiết có ý nghĩa trong bài đọc. - Hiểu nội dung của đoạn, bài đã đọc, hiểu ý nghĩa của bài. - Giải thích được chi tiết trong bài bằng suy luận trực tiếp hoặc rút ra thông tin từ bài đọc. - Nhận xét được hình ảnh, nhân vật hoặc chi tiết trong bài đọc; biết liên hệ những điều đọc được với bản thân và thực tế.	Số câu	2		1			1		1	5
	Câu số	1,2		4			7		9	
	Điểm	1		1			1		1	4
Kiến thức tiếng Việt: - Hiểu và sử dụng được một số từ ngữ thuộc các chủ điểm đã học. - Sử dụng được dấu chấm, dấu phẩy, dấu chấm hỏi, dấu chấm than, dấu hai chấm, dấu ngoặc kép. - Tìm được từ cùng nghĩa, trái nghĩa; biết phân biệt từ đơn, từ ghép, danh từ chung, danh từ riêng; nhận biết được động từ, tính từ, từ láy trong câu; ...	Số câu	1			2	1	1			5
		3			5 10	6	8			
	Điểm	0,5			1.5	0,5	0,5			3
Tổng số câu		3		1	2	1	2		1	10
Tổng số điểm		1,5		2.5		2		1		7
Độc hiểu : 7,0 điểm		7,0								
Đọc thành tiếng: 85 tiếng / phút : 2,0 điểm Trả lời câu hỏi: 1,0 điểm		3,0								
Kiểm tra viết: Chính tả: (2 điểm) : Nghe viết khoảng 85 chữ/15 phút		2,0								
Tập làm văn: Tả một đồ chơi mà em yêu thích. (8 điểm)		8,0								

ĐỀ THI MÔN TIẾNG VIỆT HỌC KÌ I - LỚP 4B

NĂM HỌC: 2022-2023

PHẦN I: KIỂM TRA ĐỌC: (10 điểm)

A. Đọc thành tiếng kết hợp kiểm tra nghe nói: (3 điểm)

- Học sinh bốc thăm một trong các bài sau đọc và trả lời 1 câu hỏi có trong bài đọc đó.
 - Ông Trạng thả diều
 - Vua tàu thủy Bạch Thái Bưởi
 - Vẽ trứng
 - Người tìm đường lên các vì sao
 - Văn hay chữ tốt
 - Cánh diều tuổi thơ
 - Trong quán ăn “Ba cá bống”

B. Đọc hiểu và kiến thức Tiếng Việt: (7 điểm)

Đọc thầm bài sau và làm bài tập:

CHA SẼ LUÔN Ở BÊN CON

Năm 1989, tại Ác-mê-ni-a, một trận động đất lớn xảy ra, làm chết hơn 30 000 người trong 4 phút.

Một người cha chạy vội đến trường học của con trai. Giờ đây, ngôi trường chỉ còn là một đồng gạch vụn. Ông bàng hoàng, lặng đi, không nói được nên lời. Rồi ông nhớ lại lời hứa với con: “Dù có chuyện gì xảy ra, cha cũng sẽ luôn ở bên con”. Nhìn ngôi trường đổ nát thì không thể hi vọng gì, nhưng ông không quên lời hứa đó.

Ông cố nhớ lại vị trí lớp học mà ông vẫn đưa con đến hằng ngày, ông chạy đến đó và ra sức đào bới. Người ta kéo ông ra và an ủi:

- Muộn quá rồi! Bác không làm được gì nữa đâu!

Cảnh sát cũng khuyên ông nên về nhà vì đây là khu vực rất nguy hiểm. Nhưng với ai, ông cũng chỉ có một câu hỏi: “Anh có giúp tôi không?”, sau đó lại tiếp tục đào bới. 12 giờ . . . Rồi 24 giờ . . . Khi người ta lật một mảng tường lớn lên, ông bỗng nghe tiếng con trai. Ông mừng quá gọi to tên cậu bé. Có tiếng đáp lại: “Cha ơi con ở đây !” Ông ra sức đào. Mọi người cũng ào đến. Bức tường đổ đã tạo ra một khoảng trống nhỏ nên bọn trẻ còn sống. Ông vừa đào vừa gọi:

- Ở đó thế nào hả con?

- Chúng con có 14 đứa, chúng con đói và khát lắm - cậu bé nói lớn.

Khi đã nhìn thấy lũ trẻ, ông bảo:

- Các con chui ra đi!

Để các bạn ra trước, cậu bé ôm lấy cổ cha mình nói:

- Cha ơi! Con đã bảo các bạn là nếu còn sống, nhất định cha sẽ cứu con và các bạn mà.

Theo truyện ÁC-MÊ-NI-A

*** Dựa vào nội dung bài đọc, khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng nhất cho mỗi câu hỏi dưới đây:**

Câu 1. Trận động đất ở Ác-mê-ni-a năm 1989 gây hậu quả lớn như thế nào?(0,5đ)(M1)

- a. Làm chết hơn 30 000 người trong 4 phút.
- b. Làm sụp đổ hoàn toàn một khu phố.
- c. Làm một người cha phải chạy đến trường tìm con.
- d. Nhưng ông không quên lời hứa.

Câu 2. Người cha nhìn thấy gì khi chạy đến trường của con trai? **(0,5đ) (M1)**

- a. Một mảng tường lớn của ngôi trường bị sụp.
- b. Ngôi trường chỉ còn là một đồng gạch vụn.
- c. Ngôi trường chỉ còn là một hố sâu.
- d. Ngôi trường không còn gì cả.

Câu 3. Vị ngữ trong câu kể “Ai làm gì?” do loại từ nào đảm nhiệm? **(0,5đ) (M1)**

- a. Danh từ và cụm danh từ
- b. Động từ và cụm động từ.
- c. Tính từ và cụm tính từ
- d. Tất cả các ý trên đều sai.

Câu 4. Điều gì khiến người cha quyết tìm kiếm bằng được con trai? **(1đ) (M2)**

- a. Ông không tin là con trai mình có thể chết.
- b. Ông thấy tường lớp học của con trai ông không bị đổ.
- c. Ông nhớ lời hứa: “Dù có chuyện gì xảy ra, cha cũng sẽ luôn ở bên con.”
- d. Ông chỉ nghĩ đến con trai của mình.

Câu 5: **(1đ) (M2)** Trong câu: Ông vừa đào vừa gọi:

- Ở đó thể nào hả con?

Dấu hai chấm trong câu trên có tác dụng gì?

Câu 6. Vị ngữ trong câu “Khi người ta lật một mảng tường lớn lên, ông bỗng nghe tiếng con trai.” là: **(0,5đ) (M3)**

- a. lật một mảng tường lớn lên
- b. bỗng nghe tiếng con trai
- c. ông bỗng nghe tiếng con trai.
- d. Tất cả các ý trên đều sai.

Câu 7. Bài văn nói lên nội dung gì? **(1đ) (M3)**

Câu 8. **(0,5đ) (M3)** Theo em, câu thành ngữ “Đứng núi này trông núi nọ” có nghĩa là gì?

Câu 9. Câu chuyện giúp em hiểu điều gì về tình cha con? **(1đ) (M4)**

Câu 10. Viết một đoạn văn từ 2-3 câu kể về hoạt động học của em ở lớp trong đó có sử dụng kiểu câu kể Ai làm gì? **(0,5đ) (Mức 2)**

PHẦN II: KIỂM TRA VIẾT

A. Chính tả:(2 điểm)

Bài viết: Vời vợi Ba Vì

Từ Tam Đảo nhìn về phía tây, vẻ đẹp của Ba Vì biến ảo lạ lùng từng mùa trong năm, từng giờ trong ngày. Thời tiết thanh tịnh, trời trong trẻo, ngòi phóng tầm mắt qua thung lũng xanh biếc, Ba Vì hiện lên như hòn ngọc bích. Về chiều, sương mù tỏa trắng, Ba Vì nổi bông bênh như vị thần bất tử ngự trên sóng. Những đám mây nhuộm màu biến hóa muôn hình, nghìn dạng tựa như nhà ảo thuật có phép tạo ra một chân trời rực rỡ.

B. Tập làm văn:(8 điểm)

Đề: Em hãy kể một câu chuyện nói về một người có ý chí, nghị lực mà em được biết hoặc em đã được nghe, được đọc.

Đỗ Thị Kim Loan

ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM KT HỌC KÌ I MÔN TIẾNG VIỆT
NĂM HỌC: 2022 – 2023

PHẦN I: KIỂM TRA ĐỌC: (10 điểm)**I. Kiểm tra đọc thành tiếng: (3 điểm)**

- Mỗi học sinh đọc đúng, rõ ràng và diễn cảm một đoạn văn hoặc khổ thơ với tốc độ khoảng 75 tiếng/phút trong các bài tập đọc do HS bốc thăm. (2 điểm)
- Trả lời 1 – 2 câu hỏi về nội dung đoạn đã đọc theo yêu cầu của giáo viên. (1 điểm)

II. Kiểm tra đọc - hiểu kết hợp kiểm tra kiến thức tiếng Việt: (7 điểm)

Câu	Đáp án	Mức	Điểm	Ghi chú
1	a. Làm chết hơn 30 000 người trong 4 phút.	1	0,5	
2	b. Ngôi trường chỉ còn là một đồng gạch vụn.	1	0,5	
3	b. Động từ và cụm động từ.	1	0,5	
4	c. Ông nhớ lời hứa: “Dù có chuyện gì xảy ra, cha cũng sẽ luôn ở bên con.”	2	1	
5	- Có tác dụng báo hiệu bộ phận sau là lời nói của nhân vật.	2	1	
6	b. bỗng nghe tiếng con trai	3	0,5	
7	Bài văn nói lên tình cảm yêu thương nồng nhiệt, cháy bỏng, bất chấp mọi nguy hiểm của người cha dành cho con trai khi con trai đi học ở trường xảy ra sự cố đáng thương.	3	0,5	
8	- Đứng núi này trông núi nọ có nghĩa là không bằng lòng với cái mình hiện có, lại mơ tưởng tới một cái khác chưa phải là của mình. - HS có thể viết cách khác.	3	1	
9	Câu chuyện giúp em hiểu tình cảm rất mãnh liệt, thiêng liêng cao cả của người cha khi biết con gặp nạn ở trường. - HS có thể viết cách khác.	4	1	

10	Tùy mức độ học sinh viết đề cho điểm	2	0,5	
----	--------------------------------------	---	-----	--

PHẦN II: KIỂM TRA VIẾT : (10 điểm)

I. Chính tả (nghe – viết) (2điểm) (khoảng 15 phút)

1. Chính tả: 2 điểm

- HS nghe – viết đúng bài chính tả (tốc độ khoảng 80 chữ/ 20 phút), chữ viết rõ ràng, viết đúng kiểu chữ, cỡ chữ: trình bày đúng qui định, viết sạch đẹp : 1 điểm

- Viết đúng, không sai lỗi nào : 1 điểm

* Nếu viết sai 1 lỗi trừ 0.25 điểm, sai 2-3 lỗi: trừ 0.5 điểm, sai 4-5 lỗi: trừ 0.75 điểm

* Nếu viết sai trên 5 lỗi : 0 điểm

II. Tập làm văn: (8điểm) (khoảng 35 phút)

* **Phần nội dung:(6 điểm)** kể được câu chuyện đúng yêu cầu ,đầy đủ 3 phần

a) Mở bài : Giới thiệu được câu chuyện 1 đ

b) Thân bài : 4 điểm (Biết kể đầy đủ nội dung câu chuyện)

c) Kết bài : 1điểm

*Phần trình bày:(2 điểm)

+ Chữ viết, chính tả (0,5 điểm) Trình bày đúng quy định, viết sạch, đẹp, viết đúng

+ Dùng từ, đặt câu (0,5 điểm) Viết đúng ngữ pháp, diễn đạt câu văn hay, rõ ý, lời văn tự nhiên, chân thực.

+ Sáng tạo (1 điểm) Bài viết có sự sáng tạo. Tùy theo mức độ sai sót về ý, về diễn đạt và chữ viết có thể cho các mức điểm: 7,5 – 7 – 6,5 – 6 – 5,5 – 5 – 4,5 – 4 – 3,5 – 3 – 2,5 – 2 – 1,5 – 1 – 0,5.

Giáo viên ra đề

Đỗ Thị Kim Loan

Mạch kiến thức, kỹ năng	Số câu và số điểm	Mức 1		Mức 2		Mức 3		Mức 4		Tổng
		TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
Số học: (65%) Số tự nhiên và phép tính với các số tự nhiên. Giải bài toán về tìm số trung bình cộng. Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó.	Số câu	2			1		1		1	5
	Câu số	1,2			6		8		9	
	Điểm	1,5			2		2		1	6,5
Đại lượng và đo đại lượng: (20%) Biết tên gọi, các mối quan hệ giữa các đơn vị đo độ dài, khối lượng; ngày, tháng năm, thế kỉ, giờ, phút.	Số câu			2						3
	Câu số			4,5						
	Điểm			2						2
Yếu tố hình học: (1,5%) Tính được diện tích, chu vi hình vuông, hình chữ nhật. Nhận biết được góc vuông, góc nhọn, góc tù, góc bẹt, hai đường thẳng vuông góc, hai đường thẳng song song. Hình bình hành, diện tích hình bình hành.	Số câu	1				1				2
	Câu số	3				7				
	Điểm	0,5				1				1,5
Tổng số câu		3		2	1	1	1		1	9
Tổng số điểm		2		4		3		1		10

ĐỀ THI MÔN TOÁN HỌC KÌ I - LỚP 4B

NĂM HỌC: 2022-2023

Phần I: Trắc nghiệm (5điểm)

Câu 1: Viết tiếp vào chỗ trống cho thích hợp: (1đ)(M1)

a) Số 42 570 300 được đọc là:

.....

b) Trong số 9 852 471: chữ số 8 thuộc hàng nào? Lớp nào?

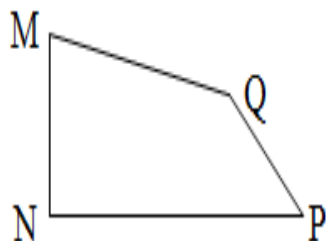
A. Hàng trăm, lớp đơn vị	B. Hàng nghìn, lớp nghìn
C. Hàng trăm nghìn, lớp nghìn	D. Hàng trăm nghìn, lớp trăm

Câu 2: Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng: (0,5đ) (M1)

Phép nhân: $86 \times 11 = \dots\dots\dots$

- A. 946 B. 8146 C. 648 D. 988

Câu 3. Cho tứ giác MNPQ như hình vẽ, góc vuông thuộc đỉnh nào sau đây (0,5đ)(M1)



A. góc đỉnh M	B. góc đỉnh P	C. góc đỉnh Q	D. góc đỉnh N
---------------	---------------	---------------	---------------

Câu 4: Đúng ghi Đ, sai ghi S: (1đ) (M2)

A. 1 tấn 23kg = 1023 kg ☐

B. 18000 dm² = 18 m² ☐

Câu 5 Điền dấu >;< hoặc = thích hợp vào chỗ chấm: (1đ) (M2)

A. 2 thế kỉ rưỡi 220 năm

B. 6 ngày 7 giờ 152 giờ

Câu 6: Đặt tính rồi tính: (2đ) (M2)

$186\,954 + 247\,436$ $839\,084 - 246\,937$

428×39 $4928 : 44$

Câu 7: Chu vi của hình vuông là 200m thì diện tích sẽ là: (1đ) (M3)

- A. 1500 m² B. 2500 m² C. 2000 m² D. 3500 m²

Câu 8 : Tuổi chị và tuổi em cộng lại được 48 tuổi, em kém chị 6 tuổi. Hỏi chị bao nhiêu tuổi, em bao nhiêu tuổi? (2 ®)(Mức 3)

Câu 9. Tính nhanh biểu thức: $(a \times 99 + a) - (b \times 101 - b)$ Với $a = 145$, $b = 143$ (1đ)(M4)

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN TOÁN 4 NĂM HỌC 2022- 2023

Bài	Đáp án	Điểm	Ghi chú
1	a) Số 42 570 300 được đọc là: bốn mươi hai triệu năm trăm bảy mươi nghìn ba trăm. b) C. Hàng trăm nghìn, lớp nghìn	1	- Đúng mỗi ý 0,5 điểm
2	A. 946	0,5	

3	D. góc đỉnh N	0,5	
4	A. 1 tấn 23kg = 1023 kg Đ B. 18000 dm ² = 18 m ² S	1	- Đúng mỗi ý 0,5 điểm
5	A. 2 thế kỉ rưỡi > 220 năm B. 6 ngày 7 giờ < 152 giờ + - ×	1	- Đúng mỗi ý 0,5 điểm
6	186 954 <u>247 436</u> 434 390 839 084 <u>246 937</u> 592 147 428 <u>39</u> 3852 <u>1284</u> 16692 4928 44 52 112 88 0	2	- HS làm được phần nào ghi điểm phần đó
7	B. 2500 m ²	1	
8	Ta có sơ đồ: (0,25 điểm): Tuổi em : Tuổi chị : Tuổi của chị là: (0,25đ) (48 + 6) : 2 = 27 (tuổi) (0,5đ) Tuổi của em là: (0,25đ) 27 – 6 = 21 (tuổi) (0,5đ) Đáp số: Chị 27 tuổi. Em 21 tuổi(0,25đ)(HS có thể giải bằng cách khác)	2	- HS làm được phần nào ghi điểm phần đó.
9	Với a = 145, b = 143 thì (a × 99 + a) – (b × 101 – b) = (145 × 99 + 145) – (143 × 101 – 143) = 145 x (99 +1) – 143 x (101 – 1) = 145 x 100 – 143 x 100 = 14500 – 14300 = 200	1	